

Ngày 30/06/2025	35,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.3%	15.2%	40.9%

Q2/25	
ROE	15.4%
	+/- YoY ▲ 0.2%

Q2/25	
DT thuần	275
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 15.0 ▲ 5.8%
	YoY ▼ 6.00 ▼ 2.1%

6T 2025	
DT thuần	535
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 26.0 ▲ 5.0%

Q2/25	
LN gộp	62.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 7.70 ▲ 14.0%
	YoY ▲ 9.30 ▲ 17.4%

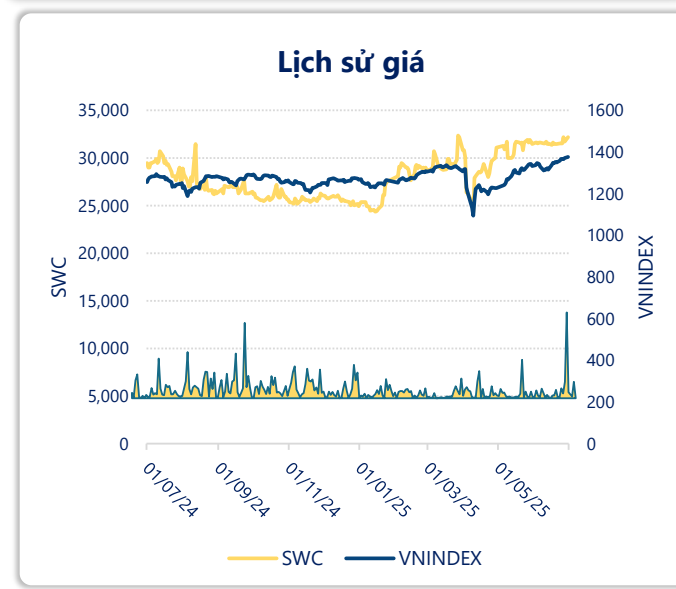
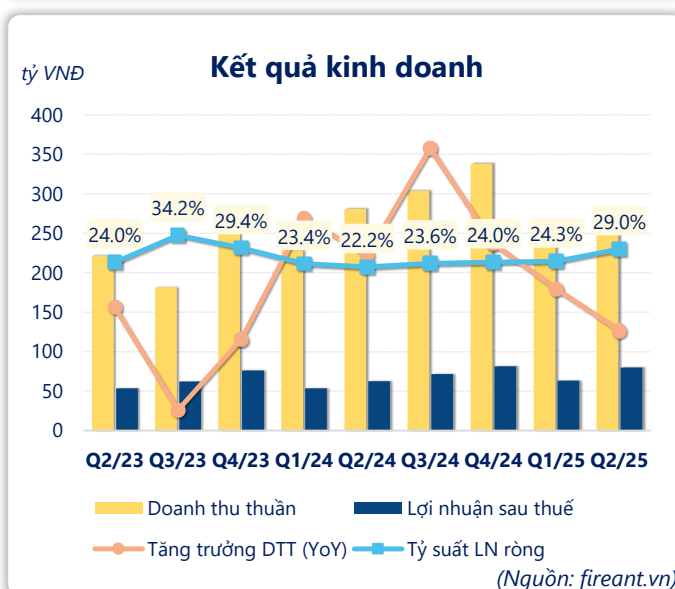
6T 2025	
LN gộp	118
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 18.5 ▲ 18.5%

Q2/25	
LN thuần	92.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 18.4 ▲ 24.9%
	YoY ▲ 20.0 ▲ 27.7%

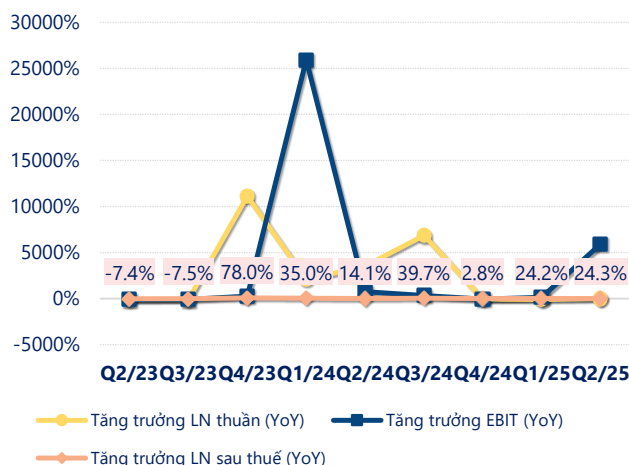
6T 2025	
LN thuần	166
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 33.0 ▲ 25.2%

Q2/25	
LN sau thuế	79.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 16.6 ▲ 26.2%
	YoY ▲ 17.4 ▲ 27.9%

6T 2025	
LN sau thuế	143
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 27.0 ▲ 23.3%

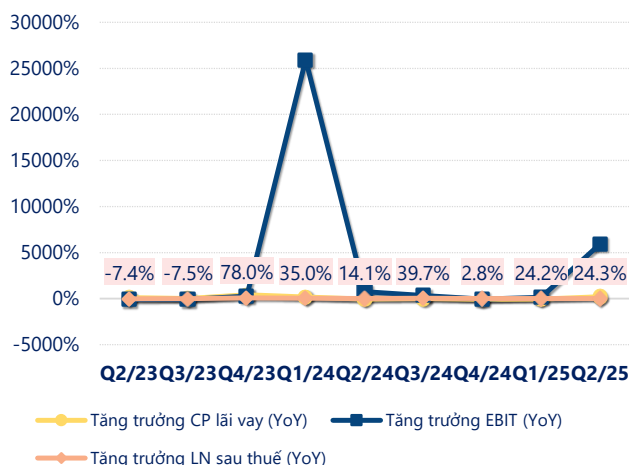


Tăng trưởng lợi nhuận



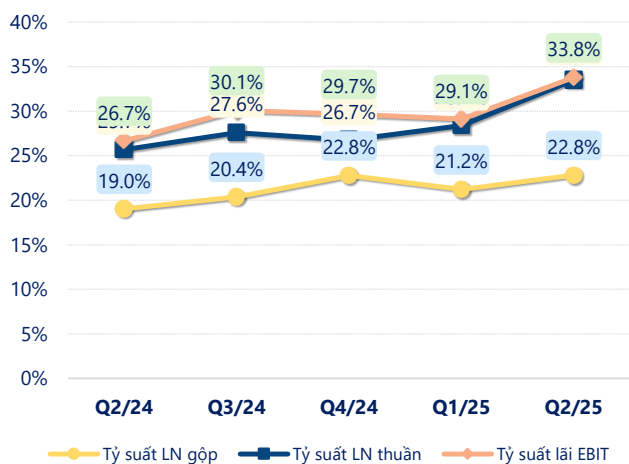
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



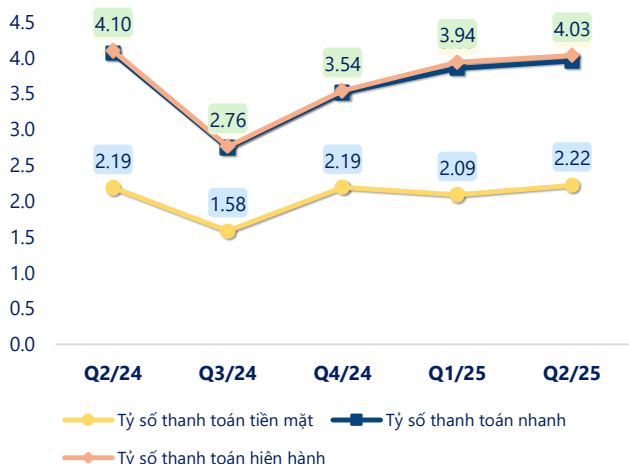
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



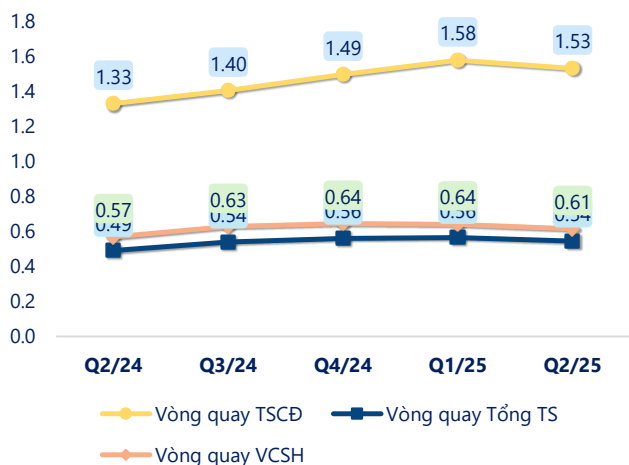
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



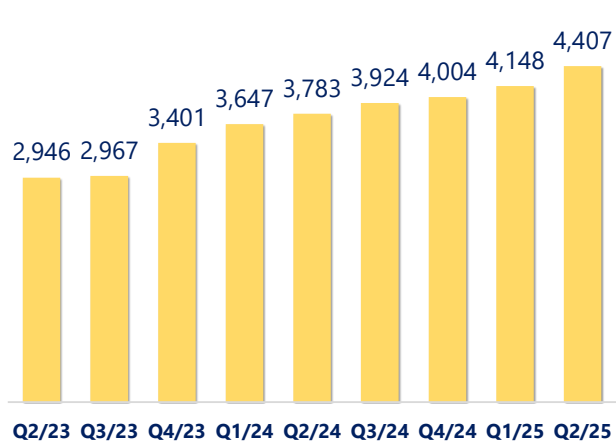
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	275	281	-2.1%	535	509	5.0%
Giá vốn hàng bán	212	228	-6.9%	417	410	1.8%
Lợi nhuận gộp	62.8	53.5	17.4%	118	99.5	18.5%
Doanh thu HĐTC	24.9	21.3	16.8%	44.5	24.1	84.6%
Chi phí TC	2.28	2.32	-1.9%	4.43	3.29	34.7%
Chi phí lãi vay	0.70	2.26	-69.1%	2.64	3.23	-18.3%
LN trong công ty LKLD	12.1	4.11	195%	19.0	23.2	-18.4%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	5.34	4.41	21.0%	11.0	11.0	-0.3%
LN thuần từ HĐKD	92.2	72.2	27.7%	166	133	25.2%
Lợi nhuận khác	0.09	0.52	-82.9%	0.03	2.26	-98.8%
LN trước thuế	92.3	72.7	26.9%	166	135	23.1%
Lợi nhuận sau thuế	79.8	62.4	27.9%	143	116	23.3%
LNST của CĐ cty mẹ	79.8	62.4	27.9%	143	116	23.4%

(Nguồn: fireant.vn)

